

Số: /KH-UBND

Bạc Liêu, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 86-KH/ĐU ngày 28/05/2026
của Ban Thường vụ Đảng ủy về phát triển kinh tế nhà nước
trên địa bàn phường Bạc Liêu**

Căn cứ Kế hoạch số 86/KH-ĐU ngày 28/5/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy về thực hiện Kế hoạch số 70-KH/TU, ngày 23/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn phường Bạc Liêu.

Ủy ban nhân dân phường Bạc Liêu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Quán triệt nghiêm túc, đầy đủ, sâu sắc các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ giải pháp trong Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/ĐU nhằm đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước. Khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước.

Xác định rõ mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để khai thác, phát huy hiệu quả cao nhất tiềm năng, lợi thế trong việc phát triển kinh tế nhà nước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Tách bạch việc sử dụng nguồn lực nhà nước trong cung cấp hàng hóa, dịch vụ công, thực hiện nhiệm vụ chính trị với các hoạt động kinh doanh.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải bảo đảm thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong và định hướng của kinh tế nhà nước trên địa bàn phường trong các ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu; tạo động lực dẫn dắt, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững, bảo đảm quốc

phòng, an ninh, an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; đóng góp tích cực vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển chung của địa phương và tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 79-NQ/TW của Trung ương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- *Về đất đai*: Tăng cường quản lý nhà nước đối với đất đai, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy hoạch, kế hoạch. Đẩy mạnh công khai, minh bạch trong quản lý, khai thác, sử dụng đất đai; phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Khai thác hợp lý tiềm năng đất đai, mặt nước phục vụ phát triển kinh tế, nông nghiệp, nuôi trồng và chế biến thủy sản. Gắn quản lý, sử dụng đất đai gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn hệ sinh thái; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh kinh tế trong quản lý, sử dụng đất đai.

- *Về tài sản và kết cấu hạ tầng*: Lãnh đạo, chỉ đạo phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của phường theo hướng đồng bộ, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung đầu tư quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội do Nhà nước đầu tư.

- *Về ngân sách nhà nước*: Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn phường. Phấn đấu tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phường bình quân hàng năm: 5-7%; sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả (*theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Bạc Liêu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030*).

- *Về đơn vị sự nghiệp công lập*: Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nhất là các lĩnh vực có khả năng xã hội hóa cao. Rà soát, sắp xếp, tinh gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tập trung duy trì các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn phường.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/ĐU và Kế hoạch này.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đối với đất đai và tài nguyên

- *Về đất đai*: Tổ chức triển khai đồng bộ, nghiêm túc các quy định pháp luật về đất đai; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát trong quản lý, khai thác và sử dụng đất.

Tập trung hoàn thành việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch dữ liệu đất đai trên địa bàn phường theo kế hoạch của cấp trên; kết nối, chia sẻ với các cơ

sở dữ liệu quốc gia, phục vụ công tác quản lý và quy hoạch. Rà soát, thống kê các loại đất; điều chỉnh quy hoạch đô thị, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với yêu cầu, đồng thời tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị, nhà ở xã hội trên địa bàn phường.

Thực hiện cơ chế bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế trong tiếp cận đất đai; ưu tiên bố trí đất cho phát triển kết cấu hạ tầng, các dự án động lực của địa phương. Rà soát kiểm tra thực hiện việc thu hồi hoặc đề xuất các cơ quan cấp tỉnh thu hồi đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, gây lãng phí; làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Về tài nguyên số và viễn thông*: Triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên số, tài nguyên viễn thông. Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số phục vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tăng cường quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; chủ động phòng, chống việc lợi dụng công nghệ số xâm phạm an ninh kinh tế, trật tự an toàn xã hội.

2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc đầu tư, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện phát triển của phường. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư trên địa bàn phường; tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng; phòng, chống thất thoát, lãng phí tài sản công.

Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước để tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng theo các hình thức hợp tác công tư và các phương thức phù hợp với quy định pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, không làm phát sinh rủi ro cho ngân sách địa phương.

Phối hợp các cơ quan cấp tỉnh quản lý, khai thác, sử dụng đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch, hạ tầng các khu công nghiệp... do Nhà nước đầu tư để huy động nguồn lực ngoài ngân sách cùng tham gia trên cơ sở bảo đảm tính hiệu quả, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí.

3. Đối với ngân sách nhà nước, dự trữ quốc gia và quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- *Về ngân sách nhà nước*: phối hợp với các cơ quan cấp tỉnh đổi mới công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước trên địa bàn theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch, hiệu quả; gắn với cơ cấu lại nền kinh tế địa phương và đổi mới mô hình tăng trưởng. Thực hiện đúng vai trò của Nhà nước trong quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách; bảo đảm sử dụng ngân sách tiết kiệm, đúng mục tiêu, đúng quy định. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý thu ngân sách; cải

cách thủ tục hành chính về thuế, phí, lệ phí theo quy định nhằm giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường phân cấp, phân quyền quản lý ngân sách gắn với kiểm tra, giám sát; nâng cao tính chủ động, tự chủ của ngân sách địa phương đi đôi với trách nhiệm giải trình. Phân bổ vốn đầu tư công tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; ưu tiên các công trình, dự án hạ tầng thiết yếu, có tính lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, manh mún. Tổ chức thực hiện hiệu quả nguyên tắc “*địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*” trong quản lý đầu tư công theo quy định pháp luật. Bố trí chi ngân sách linh hoạt, phù hợp với mục tiêu và ưu tiên phát triển từng giai đoạn.

- *Về dự trữ quốc gia*: Phối hợp với cơ quan cấp tỉnh thực hiện hiệu quả các chính sách, quy định của Trung ương, của tỉnh về dự trữ quốc gia. Chủ động lồng ghép yêu cầu bảo đảm dự trữ hàng hóa thiết yếu trong các kế hoạch phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an sinh xã hội. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia một số hoạt động dự trữ theo cơ chế thị trường, phù hợp quy định pháp luật.

- *Về các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách*: Phối hợp các cơ quan cấp tỉnh tăng cường huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài địa bàn để đầu tư phát triển kinh tế – xã hội của phường.

4. Đối với doanh nghiệp nhà nước

Tiếp tục phối hợp với cơ quan có thẩm quyền củng cố, kiện toàn, phát triển các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn, góp phần phát triển kinh tế và giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

5. Đối với các tổ chức tín dụng nhà nước

- Nâng cao năng lực quản trị và chuyển đổi số: Phối hợp triển khai áp dụng các chuẩn mực quản trị hiện đại, nâng cao năng lực quản lý rủi ro, bảo đảm minh bạch thông tin. Khuyến khích các tổ chức tín dụng xây dựng và triển khai chiến lược chuyển đổi số toàn diện; đẩy mạnh số hóa quy trình nghiệp vụ, dữ liệu và dịch vụ ngân hàng. Mở rộng cung cấp dịch vụ tài chính trực tuyến đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Sắp xếp mạng lưới và nâng cao năng lực tài chính: Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong việc sắp xếp, tổ chức mạng lưới các ngân hàng thương mại nhà nước trên địa bàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Nâng cao năng lực tài chính, khả năng cạnh tranh và hiệu quả hoạt động theo quy định. Khuyến khích các tổ chức tín dụng nhà nước mở rộng tín dụng an toàn, hiệu quả, ưu tiên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực then chốt.

- Phối hợp với Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Bạc Liêu triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách. Tập trung nguồn vốn tín dụng chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm,

an sinh xã hội. Gắn hoạt động tín dụng chính sách với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

6. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Phối hợp rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bảo đảm kinh phí cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; kiên quyết không để việc thiếu nguồn lực (con người, tài chính, ...) dẫn tới giảm chất lượng phục vụ người dân; chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục chuyển mạnh từ cấp trực tiếp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát; đơn giản hóa quy trình, thủ tục đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu; điều chỉnh giá, phí dịch vụ công theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí với lộ trình phù hợp khả năng chi trả người dân và cân đối ngân sách nhà nước, đồng thời bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh.

- Khuyến khích tư nhân và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Mở rộng, nâng cao hiệu quả cơ chế hợp tác công tư trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công có khả năng cạnh tranh; chú trọng cơ chế hợp tác về nhân lực, thương hiệu và công nghệ trên cơ sở bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động và minh bạch của các đơn vị sự nghiệp công lập. Nghiên cứu thực hiện mô hình quản trị và điều hành đơn vị sự nghiệp công lập theo tiêu chuẩn, chuẩn mực tiên tiến, hiện đại, minh bạch gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết phù hợp tình hình của từng đơn vị để triển khai thực hiện theo Kế hoạch này. Quyết liệt triển khai kế hoạch đã đề ra, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hằng năm (*trước ngày 2 tháng 11*), báo cáo tình hình thực hiện gửi phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp, tham mưu xây dựng dự thảo Báo cáo trình Ủy ban nhân dân phường

trước ngày 05 tháng 11 để xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công ích và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 79-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/ĐU và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế nhà nước theo tình hình thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về phát triển kinh tế nhà nước trên hệ thống thông tin cơ sở, các phương tiện truyền thông của địa phương nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế nhà nước.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này *(theo định kỳ hoặc đột xuất khi có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện)*; tổng hợp báo cáo đề xuất, trình Ủy ban nhân dân phường xem xét, chỉ đạo.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân phường **trước ngày 05 tháng 11 hằng năm** để xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 86-KH/ĐU ngày 28/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Bạc Liêu về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn phường Bạc Liêu, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh *(thay báo cáo)*;
- Sở Tài chính *(thay báo cáo)*;
- TT Đảng ủy phường *(thay báo cáo)*;
- TT HĐND phường *(thay báo cáo)*;
- UBMTTQ Việt Nam phường *(phối hợp)*;
- CT, các PCT UBND phường;
- Văn phòng HĐND - UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Trang thông tin điện tử phường *(tuyên truyền)*;
- Lưu: VT, LT(B.L).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Việt Xô